

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các quy định pháp luật liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả ("Công ty");
- Căn cứ Biên bản họp số 01/2021/BB-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") Công ty.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Tờ trình số 04/2021/TTr-HĐQT ngày 31/3/2021 của Hội đồng quản trị ("HĐQT"), như sau:

1. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng giao thông Đèo Cả.
2. Mã chứng khoán: HHV.
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
5. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành dự kiến sau khi hoán đổi nợ: **294.444.090 cổ phiếu** (Hai trăm chín mươi bốn triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn không trăm chín mươi cổ phiếu).
6. Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: **58.888.817 cổ phiếu** (Năm mươi tám triệu tám trăm tám mươi tám nghìn tám trăm mười bảy cổ phiếu).

Căn cứ vào nhu cầu vốn thực tế tại từng thời điểm, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc chào bán toàn bộ số cổ phiếu nêu trên trong một lần hoặc chia thành nhiều lần phát hành và đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

7. Tổng trị giá phát hành dự kiến theo mệnh giá tối đa: **588.888.170.000 đồng** (Năm trăm tám mươi tám tỷ tám trăm tám mươi tám triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).
8. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành) dự kiến tối đa: 20%.

9. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành thành công: **3.533.329.070.000 đồng** (Ba nghìn năm trăm ba mươi ba tỷ ba trăm hai mươi chín triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng).
10. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu, bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu.
11. Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
12. Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến tối đa: 5:1 (cổ đông sở hữu 05 cổ phiếu hiện hữu được quyền mua 01 cổ phiếu mới).

Trong trường hợp số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa được chia thành nhiều lần phát hành căn cứ vào nhu cầu vốn thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ thực hiện quyền phù hợp với số lượng cổ phiếu chào bán trong từng lần phát hành.

13. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
14. Giá chào bán dự kiến: Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu phù hợp và không thấp hơn mệnh giá của cổ phiếu.
15. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác.

Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.

16. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 101 (một trăm lẻ một) cổ phiếu, khi đó cổ đông A sẽ nhận thêm tương ứng là 20,2 cổ phần. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phần của cổ đông Nguyễn Văn A được nhận sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 20 (hai mươi) cổ phần. Số cổ phiếu lẻ 0,2 cổ phần ở hàng thập phân sẽ bị hủy.

17. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến:

Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua (nếu có), ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:

- Lựa chọn bán cho đối tượng khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu, bao gồm việc chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan từ 10% (mười phần trăm) vốn điều lệ trở lên của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 (mười hai) tháng gần nhất.

- Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của cổ đông được HĐQT tiếp tục phân phối cổ phiếu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán hiện hành thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai;
- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho các đối tượng khác theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng với thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định pháp luật;
- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán;
- Cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án sử dụng vốn để đảm bảo nguyên tắc không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty.

18. Thời gian dự kiến thực hiện: Sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

19. Nguyên tắc xác định giá phát hành:

Công ty sử dụng kết hợp các phương pháp Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS) và Giá thị trường (P) của cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng giao thông Đèo Cả (mã chứng khoán: HHV) để làm cơ sở cho việc xác định giá chào bán cổ phiếu:

- Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán tại ngày 31/12/2020 là **11.093 đồng/cổ phần**.
- Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần của Công ty theo Báo cáo tài chính của Công ty mẹ kiểm toán tại ngày 31/12/2020 là **10.245 đồng/cổ phần**.
- Giá trị thị trường giao dịch bình quân của cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng giao thông Đèo Cả 20 phiên gần nhất (từ ngày 04/03/2021 đến ngày 01/04/2021) là **18.985 đồng/cổ phiếu**.

Căn cứ giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần, giá giao dịch và thanh khoản của cổ phiếu HHV trên thị trường, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành cho cổ đông hiện hữu đảm bảo thành công cho đợt chào bán.

20. Mức độ pha loãng cổ phiếu sau đợt phát hành

Việc phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)
- Pha loãng Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết
- Pha loãng giá giao dịch cổ phiếu, cụ thể:

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh kỹ thuật theo công thức sau:

107
NG
PH
H
TH
OC
U-T

Giá thị trường (điều chỉnh)

$$PR(t-1) + I_1 * PR$$

$$1 + I_1$$

Trong đó:

- **PR(t-1)** là giá giao dịch của cổ phiếu Công ty ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền.
- **PR** là giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu.
- **I1** là Tỷ lệ vốn tăng.

21. Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến tối thiểu là 70% tổng số cổ phần cần chào bán.

Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, HĐQT sẽ:

- Lựa chọn bán cho nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu;
- Cân nhắc lựa chọn, điều chỉnh phương án đầu tư và sử dụng vốn để đảm bảo nguyên tắc không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên của Công ty;
- Cân nhắc đến phương án vay vốn từ ngân hàng, bên liên quan, đối tượng khác.

22. Mục đích chào bán và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu:

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được sử dụng để bổ sung nguồn vốn điều lệ phục vụ cho hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi và xây dựng Phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm phát hành.

Điều 2. ĐHĐCĐ ủy quyền/giao cho HĐQT:

- Quyết định việc chào bán toàn bộ số cổ phiếu của phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trong một lần hoặc chia thành nhiều lần phát hành và đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Toàn quyền quyết định giá phát hành cụ thể của toàn bộ số cổ phiếu nêu trên;
- Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện việc phát hành;
- Xây dựng và lựa chọn Phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tại thời điểm phát hành; cân đối và điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn huy động được từ đợt phát hành phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo các mục tiêu đề ra;
- Thực hiện triển khai Phương án phát hành và toàn quyền sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành nêu trên theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;

985 - C
TY
IN
TÁNG
ĐNG
Ả
P. Đ. AN

- Thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông cho việc phát hành, lên phương án xử lý cổ phiếu từ chối mua (nếu có);
- Lựa chọn và quyết định chọn tổ chức tư vấn phát hành/Công ty chứng khoán tư vấn cho Công ty trong đợt phát hành;
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ, cổ phần mới theo kết quả thực tế của việc phát hành tăng vốn điều lệ;
- Triển khai và phê duyệt các hồ sơ cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký thay đổi giao dịch/niên yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)/ Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE);
- Thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh, thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để phát hành tăng vốn điều lệ theo phương án được ĐHĐCĐ Công ty thông qua, phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chỉ đạo, kiểm soát, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nội dung nêu trên;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Điều 3. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, các Ban chuyên môn Công ty chịu trách nhiệm triển khai và thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Trần Văn Thế